



## Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang về thực hiện đại đoàn kết dân tộc từ năm 1995 đến năm 2015

Hoàng Thị Trang<sup>a\*</sup>

<sup>a</sup>Trường Đại học Tân Trào

\*Email: [hoangtrangcdtq@gmail.com](mailto:hoangtrangcdtq@gmail.com)

### Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:

14/2/2019

Ngày duyệt đăng:

10/3/2019

Từ khóa:

Đổi mới nhận thức; đại đoàn kết dân tộc..

### Tóm tắt

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cũng như các địa phương trong cả nước, Tuyên Quang luôn thấm nhuần tư tưởng đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà tổ chức đảng là hạt nhân lãnh đạo. Giai đoạn 1995-2015 là một chặng đường lịch sử khó khăn nhưng Đảng bộ tỉnh đã vận dụng, quán triệt đường lối, chính sách đại đoàn kết dân tộc, Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang đã nhận thức và đề ra chủ trương thực hiện phù hợp góp phần đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển nhanh và bền vững.

### 1. Một số yếu tố tác động đến quá trình nhận thức thực hiện đại đoàn kết dân tộc ở Tuyên Quang

Toàn cầu hóa kinh tế là một xu thế khách quan, vừa có mặt tích cực vừa có mặt tiêu cực, vừa hợp tác vừa có đấu tranh. Để nắm bắt những thời cơ, vận hội và đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ thử thách, hơn lúc nào hết, khối đại đoàn kết dân tộc phải được củng cố và tăng cường nhằm tạo ra nội lực mạnh để chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Những vấn đề toàn cầu đang gặp phải như khoảng cách chênh lệch giàu nghèo ngày càng lớn giữa các nước giàu và các nước nghèo, tình trạng môi trường tự nhiên bị hủy hoại, biến đổi khí hậu, bùng nổ dân số, bệnh dịch thế kỷ, tội phạm quốc tế... đã ảnh hưởng sâu sắc đến khu vực, đất nước đòi hỏi quốc gia, dân tộc phải phối hợp để giải quyết.

Tình hình xung đột dân tộc, sắc tộc, tôn giáo, khủng bố, những cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, đòi ly khai, hoạt động can thiệp lật đổ, tranh chấp lãnh thổ về tài nguyên thiên nhiên tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi và có xu thế ngày càng gia tăng, với tính chất ngày càng phức tạp.

Trong nước sự nghiệp đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, cơ sở vật chất - kỹ thuật của nền kinh tế được tăng cường đã tạo thế và lực mới để thúc đẩy công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, sự nghiệp CNH, HĐH đất nước được đẩy mạnh.

Những nguy cơ thách thức vẫn chưa bị đẩy lùi thậm chí có những mặt diễn biến theo chiều hướng phức tạp hơn. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và thế giới vẫn tồn tại. Chưa nhận thức rõ được nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, sự phân tầng xã hội, khoảng cách giàu nghèo ngày càng lớn hơn.

Ngay trong nội bộ Đảng, một số nơi mất đoàn kết. Nạn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái đạo đức, tư tưởng, lối sống trong bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên làm mất niềm tin ở nhân dân là thách thức vô cùng nguy hiểm đối với việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tình hình tranh chấp chủ quyền biển đảo trên Biển Đông ngày càng quyết liệt, phức tạp, tiềm ẩn những nguy cơ đối đầu, xung đột quân sự, chiến tranh. Sự

tương phản giữa cách hành xử của các bên đã tác động không nhỏ đến khối đại đoàn kết dân tộc.

Những người phản động lưu vong được sự hậu thuẫn của các thế lực thù địch, gia tăng hoạt động kích động tập hợp, liên kết lực lượng thúc đẩy hình thành “Vương quốc Mông”, “Nhà nước Mông tự trị” trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số phía Bắc nhằm tách đồng bào dân tộc Mông ra khỏi cộng đồng các dân tộc Việt Nam, phá hoại khối đoàn kết thống nhất dân tộc.

Tuyên Quang là tỉnh có nhiều thành phần dân tộc. Có 22 dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm hơn 50% dân số của tỉnh. Trong thời kỳ kháng chiến, nhân dân Tuyên Quang đã xây đắp nên truyền thống yêu nước, đoàn kết, trung thành với Đảng, với cách mạng, mảnh đất đã hai lần vinh dự được chọn làm căn cứ địa trung tâm của cách mạng cả nước “Thủ đô Khu giải phóng” và “Thủ đô kháng chiến”.

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Tuyên Quang đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đại đoàn kết dân tộc để phát triển kinh tế - xã hội nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế khó khăn, cơ sở hạ tầng lạc hậu, không thuận lợi cho đầu tư, trình độ dân trí, thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với mức bình quân cả nước, nhiều bộ phận dân cư còn sống ở mức nghèo... tác động không nhỏ đến đời sống, tư tưởng của nhân dân trong tỉnh. Đặc điểm này gây nên những khó khăn, trở ngại trong thực hiện đại đoàn kết dân tộc. Một số đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh đã không nhận thức được sự phải trái, bị dụ dỗ lôi kéo chống phá Đảng, chính quyền, ảnh hưởng đến lòng tin của nhân dân đến sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh trên tất cả các lĩnh vực. Từ đó gây khó khăn cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc vận dụng, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện chiến lược đại đoàn kết dân tộc.

Xuất phát từ thực tiễn trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ tỉnh đã nhận thức ngày càng rõ hơn về thực hiện đại đoàn kết dân tộc, xác định chính sách cho phù hợp, thực hiện chiến lược đồng bộ, toàn diện, giải quyết vấn đề đại đoàn kết trong tổng thể các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng.

## **2. Quá trình đổi mới tư duy nhận thức của Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang về thực hiện đại đoàn kết dân tộc từ năm 1995 đến năm 2015**

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về xây dựng chiến lược đại đoàn kết dân tộc; Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang đã nhận thức thức và chủ động đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo thực hiện đại đoàn kết dân tộc phù hợp với đặc điểm, điều kiện, thực tiễn của địa phương.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XII (1996) đã xác định mục tiêu cơ bản: “phát huy mạnh mẽ mọi tiềm năng, thế mạnh và các nguồn lực của tỉnh; tập trung phát triển mạnh kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông - lâm - công nghiệp - dịch vụ - du lịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực hiện công bằng xã hội, chăm lo tốt hơn các vấn đề văn hóa-xã hội; không ngừng giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ. Phấn đấu phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng nhanh, bảo đảm hiệu quả cao và ổn định. Đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, lâm nghiệp và dịch vụ - du lịch, nâng cao tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu kinh tế để đến năm 2010 đưa nền kinh tế của tỉnh phát triển theo cơ cấu: công nghiệp - nông, lâm nghiệp - dịch vụ - du lịch. Tích cực giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện đời sống nhân dân” [2, tr.259].

Các mục tiêu chỉ có thể đạt được khi có sự đoàn kết, đồng lòng đồng sức của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, Đại hội kêu gọi: “toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, hãy đồng tâm nhất trí, phát huy cao độ truyền thống cách mạng, ý chí tự lực tự cường, chủ động sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn thử thách, thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra, để Tuyên Quang thoát được đói nghèo, nhanh chóng hội nhập với sự phát triển chung của cả nước, xứng đáng với truyền thống quê hương cách mạng Tân Trào lịch sử”[3, tr.469].

Trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, Đại hội nhấn mạnh: “Tăng cường bảo vệ nội bộ, giữ vững đoàn kết, ngăn chặn tư tưởng phản động, xa rời mục tiêu lý tưởng của Đảng. Chủ động làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của kẻ địch. Thường xuyên nắm tình hình, kịp thời giải quyết dứt điểm ngay từ đầu, từ cơ sở những nhân tố gây mất ổn

định, nhất là vấn đề lợi dụng tôn giáo, dân tộc, tranh chấp khiếu kiện...” [3, tr.456].

Năm 2000, kết thúc thế kỷ XX và bước sang thế kỷ XXI. Đất nước đã đi qua một thế kỷ đấu tranh gian nan, oanh liệt giành lại độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc và bước vào xây dựng CNXH. Bước vào thời kỳ mới, cách mạng nước ta vừa đứng trước thời cơ vận hội lớn, vừa phải đối mặt với những nguy cơ, tận dụng thời cơ, đẩy lùi nguy cơ, vượt qua thách thức với tinh thần cách mạng tiến công đưa cách mạng Việt Nam tiến lên mạnh mẽ.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XIII (2000) với chủ đề “Dân chủ, Trí tuệ, Kỷ cương, Đoàn kết, Sáng tạo”. Chủ đề đại hội đã thể hiện rõ tinh thần của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang tiếp tục phát huy sức mạnh của toàn dân, tiếp tục sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, góp phần vào sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2001-2005: “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh; sử dụng hiệu quả mọi lợi thế, nguồn lực ở địa phương. Tập trung phát triển kinh tế với nhịp độ tăng trưởng cao và bền vững; trọng tâm là phát triển kinh tế nông nghiệp-nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; khẩn trương đẩy mạnh một số ngành công nghiệp có lợi thế của tỉnh như khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản. Chú trọng phát triển nhanh các thành phần kinh tế, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh; tập trung đầu tư và tạo sự chuyển biến mạnh, tích cực về nhân tố con người, phát triển nhanh sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, chăm lo cải thiện đời sống của nhân dân, tăng mức thu nhập của các tầng lớp dân cư, xóa đói, giảm nghèo, tăng nhanh số hộ giàu. Mở rộng dân chủ gắn với kỷ luật, kỷ cương và công bằng xã hội. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội” [2, tr.338].

Các mục tiêu đó chỉ thực hiện được khi phát huy được vai trò làm chủ, năng động, sáng tạo của nhân dân, phát huy sức mạnh đoàn kết của nhân dân các dân tộc trong tỉnh để thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế -

xã hội, quốc phòng - an ninh đã được đại hội Đảng các cấp đề ra.

Từ ngày 13 đến ngày 21/01/2003, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã tiến hành Hội nghị lần thứ bảy ra Nghị quyết “Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”; Về công tác dân tộc; Về công tác tôn giáo. Đây là hội nghị chuyên đề đầu tiên của Đảng về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Khi các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương ban hành xuống địa phương, nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của Nghị quyết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng Kế hoạch 10-KH/TU triển khai học tập và tổ chức nghiên cứu; xây dựng, ban hành Nghị quyết số 16 NQ/TU ngày 22/4/2003 thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Nghị quyết số 17-NQ/TU về công tác dân tộc; Nghị quyết số 18-NQ/TU về công tác tôn giáo.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn địa phương, Đảng bộ yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân phải nắm vững mục tiêu, quán triệt sâu sắc những quan điểm của Đảng đề ra trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 BCH Trung ương Đảng khóa IX. Trong thời gian tới, cần thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể:

*Một là*, thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương và của tỉnh để phát triển kinh tế-xã hội.

*Hai là*, định hướng phát triển đối với các giai cấp, tầng lớp xã hội.

*Ba là*, nâng cao hiệu lực của chính quyền các cấp, thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc

*Bốn là*, mở rộng các hình thức tập hợp nhân dân, nâng cao vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, thực hiện tốt đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Năm là*, tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao trách nhiệm công dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước.

*Sáu là*, đổi mới phương thức lãnh đạo của các tổ chức đảng để Đảng thật sự là hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đề đưa được chủ trương, đường lối của Đảng đi vào cuộc sống, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XIV (2005) đã nêu rõ vai trò của Mặt

trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân: “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tiếp tục chủ động, sáng tạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tập trung cho cơ sở, nâng cao chất lượng tổ chức và đa dạng hóa hoạt động, tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên, vận động nhân dân tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng; tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở” [4, tr.108].

Đối với công tác dân tộc, tôn giáo Đại hội nhấn mạnh: “Thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết các dân tộc, cải thiện, nâng cao đời sống, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào các dân tộc ở vùng sâu, vùng xa; nâng cao trình độ dân trí, tôn trọng và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Thực hiện nghiêm Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 22/2005/NĐ - CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; vận động đồng bào đấu tranh làm thất bại âm mưu, luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu khống của các thế lực thù địch và các phần tử xấu đối với công tác dân tộc, tôn giáo” [4, tr.109].

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006) đã khẳng định: “Đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng, là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi và bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Đại hội nhấn mạnh: “Lấy mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc. Thống nhất của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng để gắn bó đồng bào các dân tộc, các tôn giáo các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; xóa bỏ mọi mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, thành phần giai cấp. Tôn trọng những ý kiến khác nhau không trái với lợi ích dân tộc. Đề cao truyền thống nhân nghĩa, khoan dung, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau vì sự ổn định chính trị và đồng thuận xã hội” [1, tr.116].

Tiếp sau đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra các nghị quyết chuyên đề xây dựng giai cấp công nhân, xây dựng đội ngũ trí thức, công tác thanh niên, vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn... Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang đã ra chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11- NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) “*về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”; thực hiện Nghị quyết số 20 - NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) *về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*; thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) *về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*; thực hiện Nghị quyết số 27 - NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) *về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*; Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) *về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa...* để tập trung toàn bộ sức mạnh nội lực vào sự nghiệp đổi mới của tỉnh.

Trong giai đoạn này, kinh tế của Tuyên Quang vẫn còn đang trong tình trạng nghèo, kém phát triển. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XV (2010) với chủ đề “Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, sớm đưa Tuyên Quang thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển”.

Đưa ra mục tiêu tổng quát: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, phấn đấu tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; sớm đưa Tuyên Quang thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển và phấn đấu trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực miền núi phía Bắc” [5, tr.80].

Trong thời gian tới, muốn thực hiện được mục tiêu đó cần phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy truyền thống quê hương cách mạng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy dân

chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, phấn đấu tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, đưa Tuyên Quang thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển và phấn đấu trở thành tỉnh phát triển khá như mục tiêu Đại hội đề ra.

Đối với vai trò của Mặt trận Tổ Quốc tỉnh, Đại hội khẳng định: “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân theo hướng thiết thực, hiệu quả, khắc phục tình trạng hình thức, hành chính hóa. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát huy tính chủ động, sáng tạo trong xây dựng tổ chức và đổi mới hoạt động, nhất là đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; thu hút, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, nhất là ở cơ sở. Phát huy vai trò của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức và các tầng lớp nhân dân; chú trọng thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ” [5, tr. 111,112].

Đối với các tầng lớp, giai cấp: “Giữ vững và phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, vận động, tập hợp nhân dân các dân tộc thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc, đồng bào có đạo. Quan tâm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trong tinh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác dân tộc, tôn giáo. Cùng cố tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về dân tộc, tôn giáo” [5, tr.112].

Đến năm 2015 khi kinh tế của tỉnh tăng trưởng cao hơn mức bình quân chung của cả nước; thu nhập bình quân đầu người đạt 1.368 USD, đã đưa Tuyên Quang thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển... đó là kết quả đáng tự hào của nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang. Kết quả đó là sự kế thừa và phát huy thành quả của các thế hệ đi trước; là biểu hiện sinh động của sự đoàn kết nhất trí, sự lãnh đạo, sáng tạo, tập trung, quyết liệt của Đảng bộ tỉnh; là công sức, trí

tuệ, sự nỗ lực cố gắng của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, các tầng nhân dân, chiến sĩ các lực lượng vũ trang trong tỉnh.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát trong những năm tới: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết dân tộc, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và vững chắc, phát triển kinh tế nhanh và bền vững, cơ cấu hợp lý; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phấn đấu đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc” [6, tr.91].

Để đạt được mục tiêu trên, Đại hội nhấn mạnh: “Tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, là động lực và nguồn lực cho sự phát triển của tỉnh; tuyên truyền, vận động, tập hợp nhân dân thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân; vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh” [6, tr.130].

Đối với các giai cấp tầng lớp, Đại hội nhấn mạnh: “Quan tâm giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, tay nghề và ý thức kỷ luật của công nhân, người lao động, tăng năng suất lao động trong sản xuất, kinh doanh. Phát huy nguồn lực, sức sáng tạo của nông dân khai thác các tiềm năng, thế mạnh trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trên các lĩnh vực. Tăng cường bồi dưỡng, xây dựng thế hệ trẻ phát huy truyền thống cách mạng, có trí thức, có văn hóa, trách nhiệm với cộng đồng. Phát huy vai trò, vị thế của phụ nữ trên mọi lĩnh vực; chú trọng thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tạo điều kiện để cựu chiến binh gương mẫu góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương, tích cực giáo dục truyền thống cách mạng đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội. Quan tâm chăm sóc người cao tuổi; phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của người cao tuổi trong gia đình và xã hội. Tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội, nghề nghiệp hoạt động có hiệu quả, đóng góp tích cực vào sự phát triển của tỉnh [6, tr.131].

Đối với đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo: “Thực hiện các giải pháp nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo; quan tâm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trong tỉnh. Cùng cố tổ chức, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo” [6, tr.132].

Như vậy, quán triệt chủ trương của Đảng về đại đoàn kết dân tộc, Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang đã tập trung lãnh đạo, kịp thời ban hành các chủ trương để hiện thực hóa chiến lược đại đoàn kết dân tộc trên địa bàn tỉnh. Phát huy truyền thống cách mạng, với ý chí tự lực, tự cường, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Tuyên Quang đã đoàn kết phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nền kinh tế đã có bước tăng trưởng khá; các vấn đề văn hóa - xã hội được quan tâm giải quyết có hiệu quả; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được củng cố và giữ vững. Đời sống nhân dân các dân tộc ổn định và cải thiện một bước. Niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước không ngừng được nâng lên.

### 3. Ý nghĩa

- Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang về thực hiện đại đoàn kết dân tộc dựa trên chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam, vận dụng phù hợp vào điều kiện cụ thể của địa phương trong điều kiện mới.

- Nhận thức đó đã hướng tới lợi ích thiết thực cụ thể của nhân dân, vì nhân dân. Giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến lợi ích chính đáng của nhân dân tạo sự tin tưởng và ủng hộ của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, vào sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc của tỉnh. Tạo động lực mạnh mẽ và bền vững cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nhận thức đó đã góp phần vận động quần chúng nhân dân đoàn kết thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Sự vận động đó không chỉ bằng công tác chính trị, tư tưởng mà còn bằng các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội; vừa bảo đảm những lợi ích cơ bản, lâu dài, vừa chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần hàng ngày cho nhân dân.

- Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa các tầng lớp, giai cấp trong tỉnh. Các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội mang tính khả thi cao, bảo đảm các dân tộc trong tỉnh bình đẳng, đoàn kết

tương trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; tạo điều kiện để nhân dân các dân tộc phát huy quyền làm chủ, cống hiến tài năng, trí tuệ cho sự nghiệp cách mạng của tỉnh và đất nước.

- Là cơ sở để đấu tranh chống lại những quan điểm, nhận thức sai trái, những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, vạch trần các hoạt động tinh vi, thâm độc để lôi kéo, kích động các tầng lớp nhân dân chống chế độ, chống Đảng, giúp nhân dân có ý thức cảnh giác đề phòng, góp phần giữ vững ổn định chính trị và bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Như vậy, với nhận thức đúng đắn và đề ra chủ trương thực hiện đại đoàn kết dân tộc phù hợp với thực tiễn sẽ góp phần làm cho nhân dân đồng thuận, thi đua thực hiện các chương trình kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, tạo tiền đề cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh, góp phần vào thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực, xứng với vị thế của tỉnh Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến, tỉnh Anh hùng trong thời kỳ đổi mới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội;
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2009), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1976-2005)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội;
3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2000), *Văn kiện Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2000-2005*;
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2005), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XIV*;
5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XV*;
6. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVI*.

## The process of cognitive renewal of Tuyen Quang Provincial Party Committee on the implementation of great national unity from 1995 to 2015

*Hoang Thi Trang*

---

### Article info

*Received:*

*14/2/2019*

*Accepted:*

*10/3/2019*

---

*Keywords:*

*Cognitive renewal; great national unity.*

---

### Abstract

During the renovation, the Party and the State issued many guidelines, policies and laws on forming a great national unity block. Like other localities in the country, Tuyen Quang always imbued with the great unity ideology that is the cause of the whole nation, the whole political system in which the party organization is the leading nucleus. The period 1995-2015 was a difficult historical stage, but the Provincial Party Committee applied and thoroughly grasped the policy, the policy of great national unity, the Party Committee of Tuyen Quang province found and gave the suitable policy of implementing the Combining to contribute to promoting comprehensive innovation and construction of Tuyen Quang province to develop quickly and sustainably.

---